

Số: 37/2012/TT-BCA

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2012

THÔNG TƯ

Quy định về quản lý, trang bị và sử dụng phương tiện thuỷ nội địa trong Công an nhân dân

Căn cứ Luật Đường thuỷ nội địa năm 2004;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16/11/2009 quy định việc quản lý sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về quản lý, trang bị và sử dụng phương tiện thuỷ nội địa trong Công an nhân dân.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nguyên tắc, đối tượng, kế hoạch, chế độ báo cáo, bảo quản, bảo dưỡng, kiểm tra, sửa chữa, bán, thanh lý, tiêu huỷ, kiểm kê, quản lý, trang bị, sử dụng phương tiện thuỷ nội địa, trang thiết bị của phương tiện thuỷ nội địa; đóng mới, hoán cải, đăng ký, đăng kiểm, kiểm tra an toàn kỹ thuật, điều chuyển, điều động phương tiện thuỷ nội địa trong Công an nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Công an các đơn vị, địa phương.
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, trang bị và sử dụng phương tiện thuỷ nội địa, trang thiết bị của phương tiện thuỷ nội địa trong Công an nhân dân.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phương tiện thuỷ nội địa trong Công an nhân dân (sau đây viết gọn là phương tiện) là tàu, thuyền, canô, xuồng và các cấu trúc nổi khác có động cơ hoặc không có động cơ chuyên hoạt động trên đường thuỷ nội địa được sử dụng để tuần tra, kiểm soát, phòng, chống lụt, bão, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vận tải.

2. Trang thiết bị của phương tiện thuỷ nội địa (sau đây viết gọn là trang thiết bị của phương tiện) là các loại máy tàu, máy đẩy, thiết bị hàng hải, phao cứu sinh, phụ tùng thay thế sửa chữa và các trang thiết bị khác.

3. Bảo quản phương tiện, trang thiết bị của phương tiện là việc niêm cát ở nơi khô ráo, thoáng mát, có mái che mưa, nắng, có biện pháp phòng, chống han gỉ, vệ sinh trong và ngoài phương tiện bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng của nhà sản xuất để phương tiện khi sử dụng hoạt động được ngay.

4. Bảo dưỡng phương tiện gồm bảo dưỡng thường xuyên và bảo dưỡng định kỳ:

a) Bảo dưỡng thường xuyên là việc hằng ngày vệ sinh, lau chùi, kiểm tra kỹ thuật, sửa chữa nhỏ các bộ phận chi tiết... của phương tiện.

b) Bảo dưỡng định kỳ là đến một thời điểm nhất định theo quy định của nhà chế tạo, bắt buộc phải thực hiện việc vệ sinh, lau chùi, kiểm tra kỹ thuật, sửa chữa các bộ phận chi tiết... của phương tiện đối với từng loại vật liệu vỏ, máy của phương tiện.

5. Hoán cải phương tiện là việc thay đổi tính năng, kết cấu, công dụng của phương tiện.

Điều 4. Các nguyên tắc quản lý, trang bị, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Tuân thủ quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm kịp thời, đúng kế hoạch, đối tượng, mục đích; an toàn, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Công an từng đơn vị, địa phương.

3. Phương tiện, trang thiết bị của phương tiện từ mọi nguồn đều phải được quản lý và sử dụng theo đúng quy định tại Thông tư này.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm và xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

a) Chuyển đổi mục đích sử dụng phương tiện khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.

b) Tự ý tháo gỡ, thay thế hoặc chuyển đổi linh kiện, chi tiết, phụ tùng của phương tiện, kể cả phương tiện chờ thanh lý hoặc chuyển cho đơn vị khác sử dụng.

c) Sử dụng phương tiện tuần tra, kiểm soát, phòng chống lụt bão, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để kinh doanh vận tải.

d) Cầm cối, cho mượn, cho thuê phương tiện và các trang thiết bị của phương tiện.

d) Cố ý làm trái các quy định của Nhà nước, của Bộ Công an về quản lý, trang bị, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện.

e) Thiếu tinh thần trách nhiệm trong quản lý để xảy ra vi phạm pháp luật về quản lý, trang bị, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện.

g) Các hành vi khác vi phạm pháp luật về quản lý, trang bị, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện.

2. Mọi hành vi vi phạm các quy định về quản lý, trang bị, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện trong Công an nhân dân phải được phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh; trường hợp gây thiệt hại về tài sản, ngoài việc bị xử lý kỷ luật còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 6. Đơn vị được trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Đơn vị được trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện bao gồm:

a) Công an các địa phương có đường thuỷ nội địa.

b) Công an các đơn vị, địa phương có chức năng bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên đường thuỷ nội địa hoặc hò, đầm, phá.

c) Công an các địa phương chưa được công bố là có đường thuỷ nội địa nhưng có sông, kênh, rạch, hò, đầm, phá, vụng, vịnh, ven bờ biển và được Bộ trưởng Bộ Công an quyết định trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện.

2. Thủ trưởng đơn vị được trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện có trách nhiệm bố trí đủ định biên và đúng các chức danh thuyền viên, người lái phương tiện theo quy định của Bộ Công an.

Điều 7. Xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Hàng năm, các đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư này căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu công tác của đơn vị mình xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện, báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Trình tự xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện thực hiện như sau:

a) Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây viết gọn là Công an cấp huyện) xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện của đơn vị mình, báo cáo Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Công an cấp tỉnh) trước ngày 15 tháng 9 hàng năm.

b) Các đơn vị trực thuộc Tổng cục xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện của đơn vị mình, báo cáo Tổng cục trước ngày 15 tháng 9 hàng năm.

c) Các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, Công an cấp tỉnh, Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện gửi Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật để tổng hợp trước ngày 15 tháng 10 hàng năm.

d) Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật tổng hợp kế hoạch của Công an các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện của Bộ và báo cáo lãnh đạo Bộ phê duyệt trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

Điều 8. Thẩm quyền trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Bộ trưởng Bộ Công an có thẩm quyền quyết định trang bị tàu tuần tra, kiểm soát; phê duyệt kế hoạch, kinh phí trang bị phương tiện, trang thiết bị của phương tiện; phê duyệt các mẫu phương tiện thiết kế mới.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật có thẩm quyền quyết định trang bị thuyền, canô, xuồng máy, máy tàu, máy đẩy và các cấu trúc nổi khác có động cơ hoặc không có động cơ.

3. Cục trưởng Cục Quản lý trang bị kỹ thuật và trang cấp có thẩm quyền quyết định trang bị các thiết bị hàng hải, phao cứu sinh, phụ tùng thay thế sửa chữa và các trang thiết bị khác.

Điều 9. Đóng mới phương tiện

1. Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật có trách nhiệm phê duyệt hồ sơ thiết kế phương tiện, báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.
2. Các phương tiện đóng mới phải tuân theo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn kỹ thuật và phù hợp với hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.
3. Trong quá trình thi công, thử các tính năng của phương tiện, phải có cán bộ kỹ thuật có chuyên môn cùng với đăng kiểm viên kiểm tra, nghiệm thu theo đúng quy trình và lập biên bản chi tiết.
4. Phương tiện trước khi đưa vào sử dụng phải được cơ quan đăng kiểm cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, sổ kiểm tra kỹ thuật.

Điều 10. Hoán cải phương tiện

1. Việc hoán cải phương tiện chỉ được tiến hành khi được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Công an và phải tuân theo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn kỹ thuật và phù hợp với hồ sơ thiết kế đã được Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật phê duyệt.

2. Trong quá trình thi công, phải có cán bộ kỹ thuật có chuyên môn cùng với đăng kiểm viên kiểm tra, nghiệm thu theo đúng quy trình và lập biên bản chi tiết.

Điều 11. Đăng ký, đăng kiểm phương tiện

1. Các loại phương tiện trong Công an nhân dân trước khi đưa vào sử dụng phải được đăng ký, đăng kiểm theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.

2. Thủ tục, thẩm quyền đăng ký, đăng kiểm phương tiện trong Công an nhân dân được thực hiện theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác của Bộ Công an.

Điều 12. Yêu cầu đối với việc sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Phương tiện, trang thiết bị của phương tiện khi sử dụng phải đảm bảo chất lượng tốt, hoạt động tuyệt đối an toàn; người sử dụng phải đúng chuyên môn, đúng chức trách nhiệm vụ.

2. Sử dụng đúng mục đích, đúng tính năng kỹ thuật và phân cấp phương tiện theo quy định đăng kiểm của mỗi loại phương tiện; chỉ được sử dụng phương tiện khi có lệnh của thủ trưởng đơn vị.

3. Phương tiện, trang thiết bị của phương tiện được ưu tiên sử dụng vào công tác chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống thiên tai, lụt, bão, vùng trọng điểm về an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Điều 13. Kiểm tra an toàn kỹ thuật phương tiện

1. Hàng ngày, thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên phải kiểm tra phương tiện do mình phụ trách, kịp thời phát hiện những hư hỏng để có biện pháp khắc phục, sửa chữa. Thuyền trưởng có trách nhiệm ghi chép mọi hoạt động của phương tiện vào sổ nhật ký hành trình; máy trưởng có trách nhiệm ghi chép hoạt động của máy vào sổ nhật ký máy sau mỗi ca hoạt động.

2. Phương tiện trước khi rời bến làm nhiệm vụ phải được kiểm tra vỏ, máy, hệ thống đường ống, van, thiết bị neo, lái, đèn tín hiệu, thiết bị cứu sinh, cứu hỏa và các trang thiết bị nghiệp vụ khác theo đúng quy định, bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình hoạt động. Kết quả kiểm tra phải ghi vào sổ nhật ký hành trình, thuyền trưởng phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra an toàn kỹ thuật của phương tiện.

3. Khi xảy ra sự cố phải có biện pháp xử lý kịp thời; trường hợp xảy ra tai nạn, thuyền trưởng phải báo cáo ngay cho thủ trưởng đơn vị và cơ quan chức năng để tiến hành điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Bảo quản phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Phương tiện, trang thiết bị của phương tiện thuộc dự trữ, dự phòng chưa có nhu cầu sử dụng phải được bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, có biện pháp phòng, chống han gỉ, bảo đảm vệ sinh trong và ngoài phương tiện.

2. Việc bảo quản phương tiện, trang thiết bị của phương tiện phải thực hiện theo hướng dẫn và quy định của nhà sản xuất.

3. Cán bộ được giao nhiệm vụ bảo quản phương tiện, trang thiết bị của phương tiện phải thường xuyên kiểm tra phương tiện và các trang thiết bị của phương tiện, kịp thời báo cáo lãnh đạo đơn vị về tình trạng phương tiện và các trang thiết bị của phương tiện. Định kỳ 06 tháng, một năm phải kiểm kê số lượng, đánh giá chất lượng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện, báo cáo lãnh đạo đơn vị để có biện pháp bảo quản phù hợp.

Điều 15. Bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Bảo dưỡng thường xuyên thực hiện theo các yêu cầu sau:

a) Khi phương tiện neo đậu tại bến phải thường xuyên lau sạch các bộ phận máy, vệ sinh mặt boong và các trang thiết bị của phương tiện, kiểm tra và sửa chữa nhỏ, sơn những bộ phận han gỉ; tối thiểu mỗi tuần phải khởi động máy một lần.

b) Hàng tháng phải kiểm tra buồng máy, sửa chữa nhỏ, khởi động máy, kiểm tra độ an toàn của phương tiện, nạp điện, nạp hơi, cạo và sơn những chỗ

han gỉ phần mạn khô, mặt boong, cabin, vệ sinh phần vỏ tàu trên mặt nước và các nội dung bảo dưỡng khác.

2. Bảo dưỡng định kỳ thực hiện theo các yêu cầu sau:

a) Bảo dưỡng vỏ phương tiện

- Phải đưa lên đà cạo hà, sơn lại đối với phương tiện có vỏ bằng kim loại và vỏ composite hoạt động ở vùng nước mặn 12 tháng/1lần, hoạt động ở vùng nước lợ 18 tháng/1lần, hoạt động ở vùng nước ngọt 24 tháng/1lần.

- Phải đưa lên đà cạo rong, rêu, hè, thui, đốt và sơn lại theo quy định từ mòn nước trở xuống đối với phương tiện có vỏ bằng gỗ hoạt động ở vùng nước mặn 06 tháng/1lần, hoạt động ở vùng nước lợ 09 tháng/1lần, hoạt động ở vùng nước ngọt 12 tháng/1lần.

b) Bảo dưỡng máy

Thực hiện đúng chế độ bảo dưỡng theo hồ sơ, lý lịch và quy định của nhà chế tạo đối với từng loại máy lắp trên phương tiện.

Điều 16. Kiểm tra, sửa chữa phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Kiểm tra định kỳ

a) Định kỳ 05 năm một lần, Công an các đơn vị, địa phương phải tổ chức kiểm tra tình trạng kỹ thuật của phương tiện do mình quản lý, sử dụng.

b) Kiểm tra định kỳ lần thứ nhất phải được thực hiện trong khoảng thời gian 05 năm, tính từ ngày kết thúc đóng mới phương tiện hoặc tính từ ngày kiểm tra định kỳ để phân cấp.

c) Trong khoảng thời gian của một kỳ kiểm tra, đơn vị quản lý, sử dụng phương tiện phải đưa phương tiện lên đà kiểm tra. Đối với phương tiện vỏ bằng kim loại hoặc composite, việc đưa lên đà kiểm tra không quá hai năm ruồi một lần, đối với phương tiện vỏ bằng gỗ không quá một năm một lần.

2. Sửa chữa định kỳ

a) Sửa chữa hằng năm được tiến hành trong khoảng thời gian trước 03 tháng, tính từ ngày án định kiểm tra hằng năm của đợt kiểm tra phân cấp hoặc đợt kiểm tra định kỳ trước đó.

b) Sửa chữa định kỳ được thực hiện trong thời hạn 05 năm theo thời hạn kiểm tra định kỳ.

3. Cấp độ sửa chữa

a) Đối với máy: Thực hiện theo quy định của nhà chế tạo đối với từng loại máy.

b) Đối với vỏ: Cấp độ sửa chữa theo khối lượng phải thay thế, sửa chữa thông qua kiểm tra, đánh giá tình trạng kỹ thuật chi tiết của vỏ.

4. Trường hợp phương tiện hỏng nặng, cần phải sửa chữa lớn, Công an các đơn vị, địa phương kiểm tra, đánh giá tình trạng hư hỏng của từng chi tiết, xác định khối lượng vật tư, chi tiết, thiết bị cần thay thế, sửa chữa, dự toán kinh phí và gửi hồ sơ về Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật để kiểm tra, phối hợp với Cục Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ để cấp kinh phí. Trong quá trình sửa chữa, cán bộ kỹ thuật của Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật phối hợp với đơn vị quản lý, sử dụng phương tiện kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục công việc sửa chữa.

5. Trường hợp sửa chữa đột xuất do tai nạn hoặc do máy bị hỏng, người được giao quản lý, sử dụng phương tiện phải báo cáo thủ trưởng đơn vị biết để xử lý bảo đảm cho phương tiện hoạt động an toàn. Trường hợp phương tiện bị hỏng nặng, cần phải sửa chữa lớn thì thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều này.

6. Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương được trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện có thẩm quyền quyết định đưa phương tiện, trang thiết bị của phương tiện vào sửa chữa theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều này.

Điều 17. Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Hàng tuần, cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý phương tiện và cán bộ kỹ thuật phải kiểm tra công tác quản lý và sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện của đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư này và có báo cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Thông tư này.

2. Tổng cục trưởng, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công an được giao quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy định kỳ 06 tháng một lần tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng số lượng, chất lượng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện và việc chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện của đơn vị thuộc quyền quản lý.

Điều 18. Thẩm quyền điều chuyển, điều động phương tiện

1. Bộ trưởng Bộ Công an có thẩm quyền quyết định xuất phương tiện trong kho dự trữ quốc gia của Bộ Công an quản lý theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia; điều động, điều chuyển phương tiện từ đơn vị này

sang đơn vị khác trong phạm vi toàn quốc khi xảy ra tình trạng khẩn cấp hoặc khi có nguy cơ đe doạ an ninh quốc gia nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp hoặc khi có các tình huống đột xuất khác như thảm họa, dịch bệnh nguy hiểm, lụt, bão hoặc để phục vụ yêu cầu công tác, chiến đấu, diễn tập trong Công an nhân dân.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật có thẩm quyền quyết định điều chuyển, điều động phương tiện không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này từ đơn vị này sang đơn vị khác trong phạm vi toàn quốc.

3. Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương trực tiếp được trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện có thẩm quyền điều chuyển, điều động phương tiện giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

4. Các trường hợp được điều chuyển, điều động phương tiện, thủ tục điều chuyển, điều động phương tiện thực hiện theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 60/2010/TT-BCA ngày 16/12/2010 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16/11/2009 quy định việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị vũ trang nhân dân (sau đây viết gọn là Thông tư số 60/2010/TT-BCA).

Điều 19. Bán, thanh lý phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Các trường hợp được bán, thanh lý phương tiện, trang thiết bị của phương tiện bao gồm:

a) Phương tiện hết hạn sử dụng hoặc bị hư hỏng nặng đến mức không thể khắc phục được hoặc có sửa chữa khắc phục được nhưng quá tốn kém, không có hiệu quả.

b) Phương tiện, trang thiết bị của phương tiện đã quá lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu công tác, chiến đấu.

2. Việc bán phương tiện, trang thiết bị của phương tiện thực hiện theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 60/2010/TT-BCA.

3. Việc thanh lý phương tiện, trang thiết bị của phương tiện thực hiện theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 60/2010/TT-BCA.

Điều 20. Tiêu huỷ, kiểm kê, giữ bí mật việc quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

Việc tiêu huỷ, kiểm kê, giữ bí mật việc quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện trong Công an nhân dân thực hiện theo quy định tại các điều 20, 21 và 23 Thông tư số 60/2010/TT-BCA.

Điều 21. Chế độ báo cáo về công tác quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện

1. Định kỳ hàng tháng, hàng quý, cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý phương tiện, trang thiết bị của phương tiện phải báo cáo thủ trưởng đơn vị về số lượng, chất lượng, chủng loại, tình hình quản lý và sử dụng, công tác bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, trang thiết bị của phương tiện của đơn vị.

2. Chậm nhất là ngày 15 tháng 10 hàng năm, thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương phải báo cáo Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật về số lượng, chất lượng, chủng loại, tình hình quản lý và sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện; nhu cầu bổ sung, thay thế, kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện của đơn vị.

3. Hàng năm, Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật báo cáo lãnh đạo Bộ về số lượng, chất lượng, chủng loại, tình hình trang bị, quản lý và sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện trong Công an nhân dân, thời gian báo cáo cùng báo cáo tổng kết năm.

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2012 và thay thế Quyết định số 1652/2005/QĐ-BCA ngày 10/11/2005 của Bộ Công an ban hành quy định về quản lý, trang bị và sử dụng tàu thuyền trong lực lượng Công an nhân dân.

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Cục Hậu cần - Kỹ thuật có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

b) Chủ trì phối hợp với Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân xây dựng kế hoạch huấn luyện, bồi dưỡng về chuyên môn kỹ thuật cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện trong Công an nhân dân.

c) Hướng dẫn sử dụng phương tiện, trang thiết bị của phương tiện mới, có tính năng kỹ thuật cao, trang thiết bị hiện đại cho Công an các đơn vị, địa phương trước khi được trang bị.

2. Các đồng chí Tổng cục trưởng, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công an; Giám đốc Học viện, Hiệu trưởng các trường Công an nhân dân; Giám đốc Công an cấp tỉnh, Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc nảy sinh, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật) để có hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các Tổng cục, đơn vị thuộc Bộ Công an;
- Các trường Công an nhân dân;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy;
- Công báo nội bộ;
- Lưu VT, H44.

BỘ TRƯỞNG

Thượng tướng Trần Đại Quang